



Thái Bình

Chủ nhật

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH

SỐ 908
Chủ nhật
Ngày 25 - 5 - 2025

TÒA SOẠN:
126 - PHỐ LÊ LỢI - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
ĐT: 0227.3836.308 - 0227.3836.544 - 0227.3832.958
BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: www.baothaibinh.com.vn
EMAIL: tsbaothaibinh@gmail.com

CỬ HÀNH TRỌNG THỂ LỄ VIẾNG NGUYÊN CHỦ TỊCH NƯỚC TRẦN ĐỨC LƯƠNG



Linh cữu nguyên Chủ tịch nước Trần Đức Lương.



Đoàn Ban Chấp hành Trung ương Đảng do đồng chí Tô Lâm, Tổng Bí thư làm Trưởng đoàn viếng đồng chí Trần Đức Lương, nguyên Chủ tịch nước.

Sáng ngày 24/5, tại Nhà tang lễ Quốc gia - số 5 Trần Thánh Tông, Hà Nội, Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ, Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam và gia đình đã tổ chức trọng thể Lễ viếng đồng chí Trần Đức Lương, nguyên Ủy viên Bộ Chính trị, nguyên Chủ tịch nước Cộng

hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, theo nghi thức Quốc tang.

Lễ viếng đồng chí Trần Đức Lương được tổ chức đồng thời tại Hội trường Thống Nhất, Thành phố Hồ Chí Minh và tại Hội trường T50, Bộ CHQS tỉnh Quảng Ngãi (số 142, Lê Trung Đình, thành phố Quảng Ngãi).

Đồng chí Trần Đức Lương, nguyên Ủy viên Bộ Chính trị, nguyên Chủ tịch nước

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, nguyên Chủ tịch Hội đồng Quốc phòng và An ninh, sinh ngày 5/5/1937; quê quán: Xã Phố Khánh, huyện Đức Phổ (nay là thị xã Đức Phổ), tỉnh Quảng Ngãi; thường trú tại số nhà 298, phố Vạn Phúc, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Đồng chí tham gia cách mạng từ tháng 2/1955; vào Đảng Cộng sản Việt Nam ngày

19/12/1959; Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng các khóa V, VI, VII, VIII, IX; Ủy viên Bộ Chính trị khóa VIII, IX; Ủy viên Thường vụ Bộ Chính trị khóa VIII; Phó Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng từ tháng 2/1987 đến tháng 8/1992; Phó Thủ tướng Chính phủ từ tháng 9/1992 đến tháng 8/1997; từ tháng 9/1997 đến tháng 6/2006 đồng chí là Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Chủ tịch Hội đồng Quốc phòng và An ninh, khóa X, khóa XI; Đại biểu Quốc hội các khóa VII, VIII, X, XI.

Sau một thời gian lâm bệnh nặng, mặc dù đã được Đảng, Nhà nước, tập thể các giáo sư, y bác sĩ tận tình cứu chữa, gia đình hết lòng chăm sóc, nhưng do tuổi cao, bệnh nặng, đồng chí đã từ trần hồi 22 giờ 51 phút ngày 20/5/2025 (ngày 23 tháng 4 năm Ất Ty), tại nhà riêng, hưởng thọ 88 tuổi.

Trong hơn 50 năm hoạt động cách mạng, đồng chí đã có nhiều đóng góp to lớn đối với sự nghiệp cách mạng và vang của Đảng và của dân tộc. Đồng chí được Đảng, Nhà nước tặng thưởng Huân chương Sao Vàng, Huy hiệu 65 năm tuổi đảng và nhiều huân chương, huy chương, phần thưởng, danh hiệu cao quý khác.

Từ sáng sớm, trời Hà Nội có mưa, các Đoàn đại biểu Đảng, Nhà nước, MTTQ Việt Nam, cán bộ, chiến sĩ các lực lượng vũ trang cùng đông đảo cán

(Xem tiếp trang 2)

CỬ HÀNH TRỌNG THỂ LỄ VIẾNG NGUYÊN CHỦ TỊCH NƯỚC TRẦN ĐỨC LƯƠNG

(Tiếp theo trang 1)



Đoàn Chủ tịch nước do đồng chí Lương Cường, Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch nước làm Trưởng đoàn viếng đồng chí Trần Đức Lương, nguyên Chủ tịch nước.



Đoàn Chính phủ do đồng chí Phạm Minh Chính, Ủy viên Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ làm Trưởng đoàn viếng đồng chí Trần Đức Lương, nguyên Chủ tịch nước.



Đoàn Quốc hội do đồng chí Trần Thanh Mẫn, Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch Quốc hội làm Trưởng đoàn viếng đồng chí Trần Đức Lương, nguyên Chủ tịch nước.

bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân đã có mặt tại khu vực Nhà Tang lễ, dự Lễ viếng nguyên Chủ tịch nước Trần Đức Lương; bày tỏ lòng biết ơn, sự kính trọng và tiếc thương đối với nhà lãnh đạo đã cống hiến trọn đời mình cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc Việt Nam.

Quần tại vị trí trang trọng nhất, chính giữa đài lễ, linh cữu nguyên Chủ tịch nước Trần Đức Lương được phủ Quốc kỳ đỏ thắm. Trước linh cữu của đồng chí Trần Đức Lương, bên trên là Quốc kỳ viền dải băng đen, nổi bật dòng chữ “Vô cùng thương tiếc đồng chí Trần Đức Lương, nguyên Ủy viên Bộ Chính trị, nguyên Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” và di ảnh của đồng chí.

Trong không khí trang nghiêm, xúc động, đúng 7 giờ, Lễ viếng nguyên Chủ tịch nước Trần Đức Lương được cử hành trọng thể trong nền nhạc trầm buồn “Hồn tử sĩ”.

Trong niềm tiếc thương vô hạn, Đoàn Ban Chấp hành Trung ương Đảng do Tổng Bí thư Tô Lâm làm Trưởng đoàn vào viếng đồng chí Trần Đức Lương và chia buồn cùng gia quyến.

Đoàn Chủ tịch nước do đồng chí Lương Cường, Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch nước làm Trưởng đoàn vào viếng đồng chí Trần Đức Lương và chia buồn cùng gia quyến.

Đoàn Chính phủ do đồng chí Phạm Minh Chính, Ủy viên Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ làm Trưởng đoàn vào viếng đồng chí Trần Đức Lương và chia buồn cùng gia quyến.

Đoàn Quốc hội do đồng chí Trần Thanh Mẫn, Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch Quốc hội làm Trưởng đoàn vào viếng đồng chí Trần Đức Lương và chia buồn cùng gia quyến.

Đoàn Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam do đồng chí Đỗ Văn Chiến, Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam làm Trưởng đoàn vào viếng đồng chí Trần Đức Lương và chia buồn cùng gia quyến.

Đoàn Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp Trung ương do đồng chí Lương Cường, Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch nước, Trưởng Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp Trung ương làm Trưởng đoàn vào viếng đồng chí Trần Đức Lương và chia buồn cùng gia quyến.

Đoàn Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng do Đại tướng Phan Văn Giang, Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Bí thư Quân ủy Trung ương, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng làm Trưởng đoàn vào viếng đồng chí Trần Đức Lương và chia buồn cùng gia quyến.

Đoàn Đảng ủy Công an Trung ương, Bộ Công an do Thượng tướng Trần Quốc Tỏ, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Bí thư Đảng ủy Công an Trung ương, Thứ trưởng Bộ Công an làm Trưởng đoàn vào viếng đồng chí Trần Đức Lương và chia buồn cùng gia quyến.

Vòng hoa của các Đoàn mang dòng chữ “Vô cùng thương tiếc đồng chí Trần Đức Lương!”.

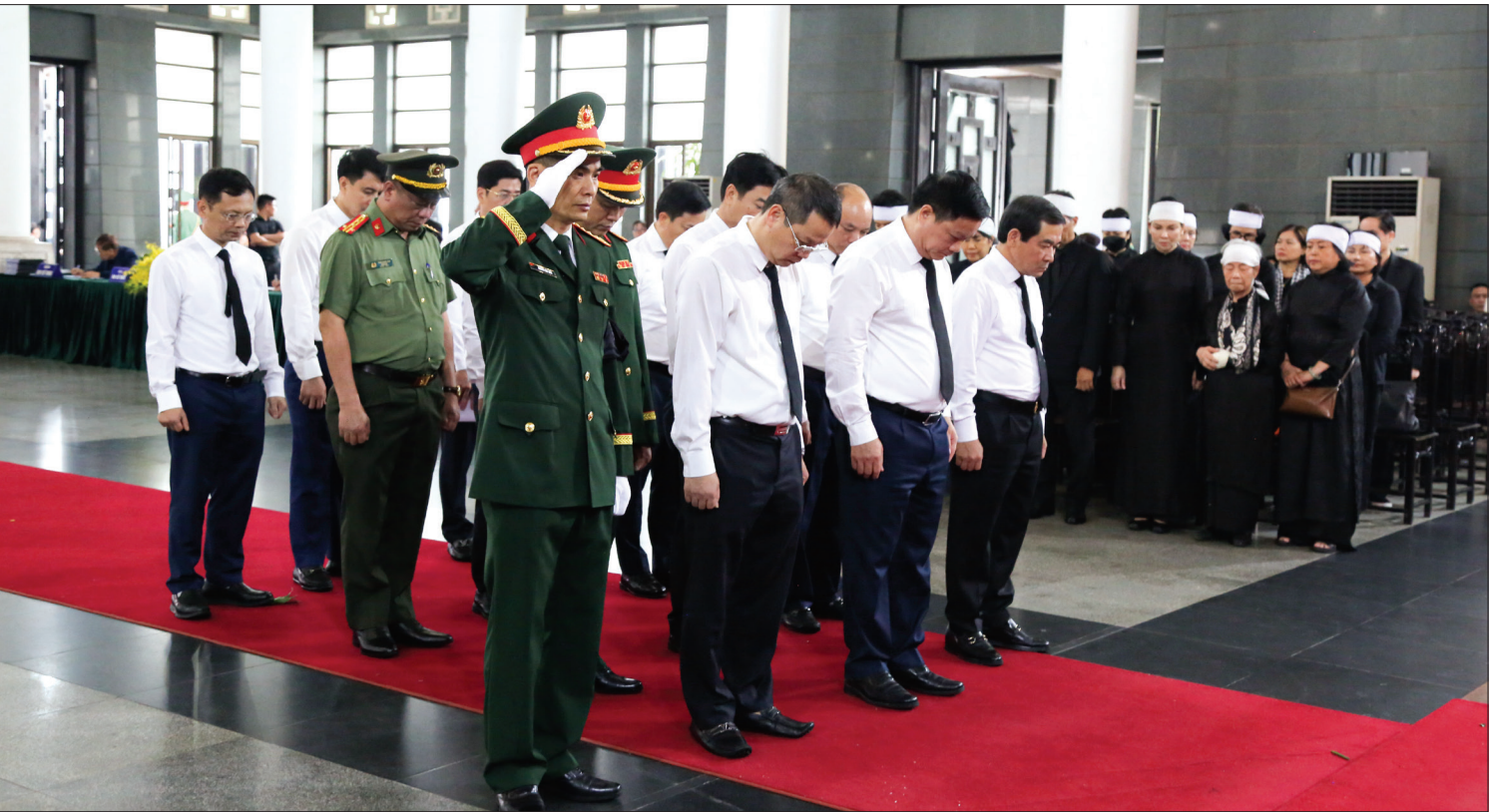
Tối viếng và chia buồn cùng gia quyến đồng chí Trần Đức Lương còn có các đồng chí: Nguyên Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh; các đồng chí nguyên Chủ tịch nước: Nguyễn Minh Triết, Trương Tấn Sang; nguyên Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng; các đồng chí nguyên Chủ tịch Quốc hội: Nguyễn Sinh Hùng, Nguyễn Thị Kim Ngân cùng nhiều đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước.

Các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước, MTTQ Việt Nam đã đi vòng quanh linh cữu xúc động vĩnh biệt nguyên Chủ tịch nước Trần Đức Lương, người đồng chí tận tâm, trách nhiệm, có công lao to lớn đặc biệt xuất sắc, đóng góp vào sự nghiệp cách mạng của Đảng và của dân tộc Việt Nam.





Đoàn Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp Trung ương viếng đồng chí Trần Đức Lương, nguyên Chủ tịch nước.



Đoàn đại biểu Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ tỉnh Thái Bình viếng đồng chí Trần Đức Lương, nguyên Chủ tịch nước.



Đồng chí Nguyễn Khắc Thận, Bí thư Tỉnh ủy ghi sổ tang tại Lễ viếng đồng chí Trần Đức Lương, nguyên Chủ tịch nước.

Mình tập trung trước Hội trường Thống Nhất, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh để bày tỏ lòng tiếc thương vô hạn đối với đồng chí Trần Đức Lương, nguyên Ủy viên Bộ Chính trị, nguyên Chủ tịch nước - người chiến sĩ Cộng sản trung kiên, người lãnh đạo tài năng, tiêu biểu, có nhiều đóng góp cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và Nhà nước.

Mở đầu lễ viếng, đoàn đại biểu nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Ủy ban MTTQ Việt Nam; đoàn đại biểu Thành ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh, lãnh đạo thành phố qua các thời kỳ do đồng chí Nguyễn Văn Nèn, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh dẫn đầu đã đến kính viếng nguyên Chủ tịch nước Trần Đức Lương.

Ngay sau đó, các đoàn đại biểu của đơn vị: Văn phòng Chính phủ; Đảng ủy, Bộ Tư lệnh Quân khu 7; UBND Thành phố Hồ Chí Minh; Đảng ủy, Bộ Tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh; Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh; đồng chí Đặng Thị Ngọc Thịnh, nguyên Ủy viên Trung ương Đảng, nguyên Phó Chủ tịch nước và gia đình vào kính viếng nguyên Chủ tịch nước Trần Đức Lương.

Theo kế hoạch chương trình, từ 8 giờ 30 phút đến 12 giờ ngày 24/5, lễ viếng tiếp tục đón các đoàn đại biểu đại diện cơ quan Trung ương đóng tại Thành phố Hồ Chí Minh; các tỉnh, thành phố và đoàn đại biểu các cơ quan ngoại giao. Sự hiện diện đông đảo của các cơ quan, đơn vị và người dân là minh chứng cho lòng biết ơn sâu sắc, sự kính trọng chân thành đối với một vị lãnh đạo trọn đời cống hiến, sống thanh liêm, giản dị và luôn vì nước vì dân.

Sáng ngày 24/5, tại tỉnh Quảng Ngãi, Lễ viếng nguyên Chủ tịch nước Trần Đức Lương đã được tổ chức tại Hội trường T50 Bộ CHQS tỉnh Quảng Ngãi và Hội trường Trung tâm Truyền thông - Văn hóa - Thể thao thị xã Đức Phổ và Hội trường UBND xã Phổ Khánh - quê hương đồng chí Trần Đức Lương.

Từ sáng sớm, các đoàn đại biểu Ban Chấp hành Đảng bộ, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ tỉnh Quảng Ngãi, Bộ Tư lệnh Quân khu 5, Đảng ủy Bộ CHQS tỉnh Quảng Ngãi, Đảng ủy Công an tỉnh Quảng Ngãi; các sở, ban, ngành, các huyện, thành phố, thị xã; các tổ chức chính trị - xã hội đã tề tựu đông đủ tại Hội trường T50 dự Lễ viếng đồng chí Trần Đức Lương, người con ưu tú của quê hương Quảng Ngãi.

Tại Hội trường xã Phổ Khánh - quê hương của nguyên Chủ tịch nước Trần Đức Lương, đông đảo nhân dân đã đến thấp hương tưởng nhớ nguyên Chủ tịch nước Trần Đức Lương trong niềm thương tiếc khôn nguôi. Ai nấy đều tỏ lòng tiếc thương đối với người con ưu tú của quê hương.

Lễ truy điệu đồng chí Trần Đức Lương được tổ chức trọng thể lúc 7 giờ ngày 25/5/2025 tại Nhà tang lễ Quốc gia, số 5 Trần Thánh Tông, thành phố Hà Nội. Lễ an táng lúc 15 giờ cùng ngày tại Nghĩa trang quê nhà, xã Phổ Khánh, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

(theo qdnd.vn)

Đoàn đại biểu tỉnh Thái Bình viếng đồng chí Trần Đức Lương, nguyên Chủ tịch nước

Chiều ngày 24/5, tại Nhà tang lễ Quốc gia (số 5, Trần Thánh Tông, Hà Nội), Đoàn đại biểu Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ tỉnh Thái Bình do đồng chí Nguyễn Khắc Thận, Bí thư Tỉnh ủy làm Trưởng đoàn đã đến viếng đồng chí Trần Đức Lương, nguyên Ủy viên Bộ Chính trị, nguyên Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

(Xem tiếp trang 8)

Cùng thời gian này, Lễ viếng nguyên Chủ tịch nước Trần Đức Lương được tổ chức trọng thể tại Hội trường Thống Nhất, Thành phố Hồ Chí Minh và Hội trường T50, Bộ CHQS tỉnh Quảng Ngãi,

quê hương của đồng chí Trần Đức Lương. Sáng ngày 24/5, tại Hội trường Thống Nhất (Thành phố Hồ Chí Minh), Lễ viếng đồng chí Trần Đức Lương, nguyên Ủy viên Bộ Chính trị, nguyên Chủ tịch nước Cộng

hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã được cử hành trọng thể, trang nghiêm.

Từ sáng sớm, đông đảo các tầng lớp nhân dân, cán bộ, chiến sĩ, đại diện các ban, ngành, đoàn thể ở Thành phố Hồ Chí



CỬ NHÂN PHẠM HUY QUANG

■ NGUYỄN THANH
Vũ Quý, Kiến Xương

Thuở nhỏ, Phạm Huy Quang theo học cụ đồ Phạm ở làng Cổ Dũng. Năm 1861, theo học trường tư Đại tập thành Nam do Tiến sĩ Đốc học Doãn Khuê và tập văn ở trường của Phó bảng Phạm Quý Đức ở làng Cẩn Phán, nay thuộc xã Quỳnh Hoàng, huyện Quỳnh Phụ. Năm 1863, Phạm Huy Quang theo học ở trường tỉnh Nam Định. Khi dự thi khảo khóa ông đạt hạng ưu, nhưng dự kỳ thi Hương chỉ đỗ Tú tài và được gia đình cho theo học trực tiếp dưới cửa thầy Doãn Khuê. Những năm tháng theo học Phó bảng Phạm Quý Đức và Tiến sĩ Doãn Khuê, Phạm Huy Quang đã có dịp kết giao với các bạn đồng môn là Nguyễn Đình Tốn (Bang Tốn), Mai Quý Khanh, Nguyễn Quang Bích, Nguyễn Huy Quỳnh. Những người này đều đã chịu ảnh hưởng sâu sắc về nhân cách, khí tiết, lòng nhiệt thành yêu nước của Doãn Khuê và sau đó đã trở thành những yếu nhân trong phong trào vũ trang Cần vương chống Pháp ở Bắc Kỳ.

Năm 1864, khi Phạm Huy Quang đang tiếp tục học và chuẩn bị cho kỳ thi Hương thì triều đình Huế ký hòa ước Giáp Tuất, nhượng 3 tỉnh miền Đông Nam Kỳ là Gia Định, Định Tường, Biên Hòa cho Pháp. Bức xúc trước tình thế đó, nhiều nhà nho có khí phách ở Bắc Kỳ đã dâng biểu phản đối hòa ước. Các nho sinh yêu nước trường Nam Định, trong đó có Phạm Huy Quang đã tiến hành bãi khóa, phá trường thi. Cùng vào thời điểm ấy, một số chức sắc công giáo đã lợi dụng hòa ước để sách nhiễu, áp bức dân chúng. Linh mục Phạm Thuật ở nhà thờ Trịnh Xuyên (Nam Định) đã thẳng tay cưỡng bức dân chúng, bắt phải nộp tre gỗ làm nhà, bắt phu phen đắp đường sá, đánh đập, giam cầm những người không làm theo ý hấn. Khi đó, Tú tài Lê Đường đang theo học ở trường của Doãn Khuê, có bố mẹ cũng bị bọn chúng bắt giam, đánh đập. Lê Đường đã tập hợp các bạn đồng môn, trong đó có Phạm Huy Quang về nhà mình và kể tội Phạm Thuật. Tất cả đều căm phẫn và bàn mưu đồng tâm chống lại viên linh mục phản động đó. Chung cục, triều đình phải cử các quan trên về xét xử vụ việc này. Bộ chính sử của triều Nguyễn là Đại Nam thực lục chép: “Sai Tổng đốc Hà Ninh kiêm Thống đốc Hải Phòng là Đào Trí đến tỉnh Nam Định có bọn Tú tài Lê Đường đốt phá nhà thờ đạo và nhà dân đi đạo ở các xã Trịnh Xuyên và Ngọc Thành. Vua cho là Đào Trí trước cai trị ở Nam Định, lòng dân vốn phục cho nên có lệnh ấy. Lại sai Tham tri là Bùi Tuấn hội đồng với thống đốc đòi cả thân sĩ đến hiện dụ và đòi những người bị can xét là tội nặng để xét xử, thủ tướng là Tú tài Lê Đường phải trầm giam hậu, tòng phạm là tú tài Phạm Huy Quang, suất đội Trần Như Quang, Nguyễn Ngọc Linh phải sung quân. Tú tài Hoàng Đức Huyền, Trần Tất Vinh, Trần Đình Vưu không biết ngăn cản phạt trượng cách Tú tài. Đạo trưởng là tên Thuật phạt một trăm trượng, Hộ lý Tổng đốc là Đặng Trần

Phạm Huy Quang (1846 - 1888), khi nhỏ là Phạm Huy Ôn, người làng Phù Lưu, nay thuộc xã Đông Sơn, huyện Đông Hưng. Thi đỗ Cử nhân khoa Mậu Thìn (1868), làm quan tới chức Giám sát ngự sử Bắc Ninh rồi từ quan về mở trường dạy học và trở thành một thủ lĩnh nghĩa quân chống Pháp tiêu biểu ở Thái Bình.



Ảnh minh họa

Chuyên, Án sát Phan Đình Thực, Đốc học Doãn Khuê ngày thường không biết kiểm chế đều bị cách lưu”.

Cách xét xử của triều đình về vụ việc này đã gây bức xúc trong dân chúng. Đại Nam thực lục chép: “Văn thân tỉnh Nam Định là bọn nguyên Bố chính về hưu Bùi Duy Kỳ, Cử nhân Võ Huy Sĩ, Tú tài Phạm Đức Trạm, hào mục Thiên hộ Võ Công Thứ, hơn 300 người ký kết liên tên vào một tập số tâu nói đạo trưởng tiếm vượt, dân theo đạo cổ động làm loạn, xin tự biện lương thực khí giới hợp sức bắt giết, quan tỉnh đề tấu lên, Vua giao đình thần xét định...”. Vua Tự Đức lo ngại vụ việc bị đẩy đi quá xa, sai đình thần đi phủ dụ dân chúng, với những người đã bị xét xử thì “cho sớm hối lỗi phục tội”. Do vậy, Phạm Huy Quang đang bị sung làm lính thú ở Hưng Hóa đã được trả lại bằng Tú tài để về trường học tiếp. Đón Phạm Huy Quang trở về trường, Doãn Khuê vô cùng phấn khích vì ông biết trong hoàn cảnh bị giam cầm, bị lưu đày Phạm Huy Quang vẫn giữ được lòng trung trinh. Ông đã tặng người học trò cưng của mình đôi câu đối:

Tam thiên lý nạn đồ sĩ bối

Bách trùng nhân bất cập Phạm Quân

Tạm dịch là:

Ba ngàn dặm khó đầy được học trò ta

Trăm người ít ai bì kịp Phạm Huy Quang.

Sau khi thi đỗ Cử nhân khoa Mậu Thìn (1868), Phạm Huy Quang được vào tập sự ở Hàn lâm viện. Mấy năm sau đó được bổ làm Hàn lâm điểm bạ kiêm Ngự sử Bắc Ninh. Từ khi về Bắc Ninh, ông đã có dịp gần gũi với những người bạn cũ và kết tình thâm giao với những người đồng chí hướng như Tán lý quân vụ Nguyễn Cao,

Đốc học Ngô Quang Huy, Bố chính sứ Phạm Thận Duật, Tuần phủ Lạng Bằng Lê Xuân Oai,... vốn là những văn thân giàu lòng yêu nước và những năm sau đó đều trở thành những thủ lĩnh có danh vọng trong phong trào Cần vương chống Pháp.

Cuối năm 1873, thực dân Pháp đánh chiếm Hà Nội rồi đánh lan ra một số tỉnh lân cận. Vào thời điểm đó, triều đình nhà Nguyễn đã hoàn toàn bạc nhược. Tuy thế, Phạm Huy Quang và những bậc quan có khí tiết như đã nêu trên vẫn bền gan chiến đấu. Là một quan văn, nhưng trong các cuộc giao tranh với quân Pháp, ông luôn tỏ rõ là người gan dạ và giàu mưu lược.

Sau khi ký hòa ước với Pháp, triều đình Huế đã buộc hai đạo quân ở Sơn Tây của Tôn Thất Thuyết, Lưu Vĩnh Phúc và đạo quân ở Bắc Ninh của Nguyễn Cao, Phạm Huy Quang, Phạm Thận Duật phải bãi binh, đồng thời ra chỉ dụ triệu hồi Phạm Huy Quang về kinh để bổ một chức quan, nhưng ông đã khước từ và xin về quê mở trường dạy học ở quê để đào tạo nhân tài cho đất nước.

Nghe tin quan Ngự sử Bắc Ninh về mở trường dạy học ở làng Phù Lưu, nhiều văn thân sĩ phu yêu nước ở các phủ huyện nay thuộc các tỉnh Thái Bình, Hưng Yên, Hải Dương, Hải Phòng... đã cho con em của mình về theo học. Phạm Huy Quang chủ trương vừa dạy chữ vừa dạy binh thư, võ nghệ. Lê Xuân Oai và Nguyễn Cao thường xuyên qua lại ngôi trường này để cùng Phạm Huy Quang bàn mưu đại sự. Phạm Huy Quý là anh trai của ông đang làm Án sát Hải Dương cũng là một văn thân yêu nước đã kết bạn với Tôn Thất Thuyết và Nguyễn Thiện Thuật. Một lần, ba ông này về trường Phù Lưu bàn tính kế hoạch

chuẩn bị xây dựng lực lượng để chờ thời cơ đến, trong đó có việc huấn luyện nghĩa dũng biết sử dụng những loại súng mới và mở xưởng rèn đúc vũ khí. Sau đó các ông đã cử Phạm Huy Quang sang Trung Quốc để liên hệ mua khí giới của quân Thanh.

Năm 1885, vua Hàm Nghi ban chiếu Cần vương, Tổng đốc Nam Định là Vũ Văn Báo ra lệnh buộc Phạm Huy Quang phải về tỉnh nhận chức, nhưng ông đã kháng lệnh và trở thành một trong những thủ lĩnh Cần vương chống Pháp tiêu biểu ở Bắc Kỳ. Để triển khai cuộc chiến lâu dài, ông đã cho thiết lập thêm đồn Du tại làng Kinh Lậu, nay thuộc xã Đông Kinh, huyện Đông Hưng, đồng thời củng cố, bổ sung thêm lực lượng tại các đồn trú. Tiêu biểu như đồn Zét, nay thuộc xã An Vinh, đồn Vũ Hạ, nay thuộc xã An Vũ, đồn Độ, nay thuộc xã Đông Hải, huyện Quỳnh Phụ, đồn Dù ở phủ Gạch, nay thuộc xã Đông Xá, huyện Đông Hưng...

Theo sự điều hành chung của Đề Đốc Tạ Hiện, nghĩa quân Phạm Huy Quang đã phối hợp cùng các nghĩa quân khác triển khai nhiều trận đánh lớn ở Định An và các tỉnh lân cận.

Cuối năm 1888, khi Phạm Huy Quang đang chỉ huy nghĩa quân ở đồn Gạch thì bị chỉ điểm và bị bắt cóc đưa về chém đầu ở Châu Giang, nay thuộc xã Đông Quan, huyện Đông Hưng.

Đến nay, ngôi từ đường dòng họ Phạm Huy ở làng Phù Lưu thờ nghĩa sĩ Phạm Huy Quang đã được công nhận là di tích lịch sử văn hóa quốc gia. Thành phố Thái Bình và một số đô thị khác có đường phố Phạm Huy Quang. Tại thị trấn Đông Hưng có Trường THCS Phạm Huy Quang.

Thành hoàng làng Miếu

■ KHÁNH GIANG

Theo thần tích đình làng Miếu, thôn Tô Hiệu, xã Xuân Quang Động (Đông Hưng) Nhị vị Thành hoàng làng Miếu, là vợ chồng An Hạ Đại Vương và phu nhân Đàm Chiêu Trinh. Các ngài sinh sống ở giai đoạn cuối thời Lý - đầu thời Trần, cách đây trên 700 năm lịch sử; được người dân làng Miếu phụng thờ tại cụm di tích đình làng - lăng mộ, tọa lạc tại thôn Tô Hiệu, xã Xuân Quang Động (Đông Hưng), Thái Bình ngày nay.



Đình làng Miếu thờ nhị vị thành hoàng là An Hạ Đại Vương và Phu nhân Đàm Chiêu Trinh.

Những thư tịch cổ ghi chép rằng: cách đây hơn 1.000 năm, làng Miếu, hay người dân còn gọi chệch là làng Mưỡu; xưa kia là một vùng đất hoang vắng chưa có dấu chân người, thuộc địa phận thổ phụ Ninh Cường, hương Động Nhuế. Vào lúc bấy giờ, nơi đây cây cối um tùm, cỏ mọc rậm rạp trên một khoảng đất rộng 5 - 7ha. Đặc biệt nơi đây còn có một con sông uốn lượn, bao bọc xung quanh, khiến vùng đất như một ốc đảo, có tên gọi Khâm Giang.

Cho đến cuối thế kỷ XII, đầu thế kỷ XIII, thời cuối Lý - đầu Trần, có hai vợ chồng tên là An Hạ Đại Vương và Đàm Chiêu Trinh phu nhân cùng với gia quyến xin nhà vua về vùng đất này khai khẩn, lập ấp lập làng. Ông Phạm Thế Vĩnh, Ban Quản lý di tích đình làng Miếu cho biết: Sử sách ghi chép lại, những ngày đầu về đây ông bà cho người đào sông, phát triển kinh tế, từ bãi sông đó, xây chợ tên là Hoa Thị, trên bến dưới thuyền. Bấy giờ là chợ Trục Nội thuộc địa bàn xã Xuân Quang Động.

Đến thế kỷ XVII, thời vua Lê - Chúa Trịnh, năm 1697, niên hiệu Chính Hòa thứ 18, Hương Động Nhuế được đổi tên thành xã Hà Nội, sau là xã Trục Nội. Lúc bấy giờ, các dòng họ Đặng, Nguyễn, Trần, Hà, Vũ, Đào, Phạm tới vùng đất này sinh cơ lập nghiệp, trông coi mộ phần của An Hạ Đại Vương và Đàm Chiêu Trinh phu nhân. Từ đó chính thức lập làng, lấy tên là Miếu.

Các văn bia cổ làng Miếu có khắc thân thế và sự nghiệp của đức An Hạ Đại Vương và Đàm Chiêu Trinh phu nhân:



Miếu lăng bi ký, khắc ghi về thân thế và sự nghiệp, công trạng của đức An Hạ Đại Vương và Phu nhân Đàm Chiêu Trinh.

Vào cuối triều Lý, An Hạ là tướng quân giỏi, được vua Lý Cao Tông rất tin yêu, phong cho tước hầu và được hoàng hậu Đàm Thị, mẹ của Thái tử Sảm (vua Lý Huệ Tông sau này) gả em gái là Đàm Chiêu Trinh cho. Đầu thế kỷ XIII, nhà Lý suy vong, nhà Trần thành lập. Bấy giờ, giặc Chiêm Thành quấy rối phía Nam, An Hạ hầu tướng được vua Trần giao cho đi đánh giặc và cho trấn giữ vùng Nghệ An, lập công và được phong là An Hạ vương. Khi tuổi cao, vua Trần đã cho ngài về quê trí sĩ, ban ấn chỉ và cho lập thái ấp, điền trang ở quê nhà gọi là trang ấp Hà Nội, làng Miếu.

Ngày 3 tháng 8 năm Mậu Thìn, niên hiệu Thiên Long năm 1268; ông và phu

nhân cùng mất tại Nghệ An. Khi biết tin An Hạ vương mất, vua Trần Thái Tông đã cử người về quê truy niệm và lo hậu sự, truyền chỉ sắc phong của vua cho An Hạ vương là An Hạ Đại Vương, cho dựng bia đá ghi công muôn thuở. Còn Vương bà do có công lao giúp chồng là An Hạ Đại Vương phò vua giúp nước lại có đức hạnh lớn lao nên vua sắc phong Trinh Thục phu nhân. 10 năm sau, xét công trạng của hai ông bà, vua Trần Thái Tông đã ban chỉ đưa hài cốt các ngài về quê nhà ở làng Miếu, an táng tại thổ phụ Ninh Cường. Ông Đặng Văn Hàm, Ban Quản lý di tích đình làng Miếu cho biết: Trong quá trình trùng tu, tôn tạo đình, Ban Quản lý di tích có tìm kiếm, khảo cứu phần mộ của Nhị vị

Thành Hoàng. Khi khai quật khu đất xác định là mộ phần thì thấy có 9 cây gỗ, 6 cây gỗ đặt dọc, 3 cây đặt ngang, vẫn còn nguyên vẹn. Bảo tàng tỉnh Thái Bình đã về khảo sát và bảo tồn, quy hoạch khu vực này. Ngày nay, người dân và con em của địa phương đi làm xa quê đã cùng phát tâm công đức để xây dựng khu lăng mộ cho các ngài được khang trang.

Đình làng Miếu - nơi thờ phụng Nhị vị Thành Hoàng là An Hạ Đại Vương và Đàm Chiêu Trinh phu nhân được khởi nguồn hình thành từ năm Mậu Dần - 1278, niên hiệu Bảo Phù. Trải qua nhiều thời gian, chiến tranh, thiên tai, đình làng đã được di chuyển vị trí và nhiều lần trùng tu tôn tạo.

Vào năm Thành Thái - 1869, đình được xây dựng trên nền đất cao, ven làng hướng Đông. Đình được xây dựng theo kiểu nội công, ngoại quốc. Kiến trúc đình làng theo kiểu nhà Nguyễn. Trên câu đầu của gian đại bái, khắc ghi ngày tôn tạo, dịch nghĩa là: Cát nóc ngày lành 18 tháng Chạp năm Bính Thân, niên hiệu Thành Thái thứ 8.

Bức đại tự ngay chính giữa tòa đại bái là “Hoàng Thiên Phái”. Ý chỉ vị Thành Hoàng ở đây là dòng phái của hoàng tộc. Với hệ thống đại tự, cuốn thư, câu đối bằng chữ Hán, đình làng Miếu còn lưu giữ được nhiều di vật cổ trong đó có chiếc lư hương, tương truyền có từ thời lập Miếu; sắc phong cho An Hạ Đại Vương, do vua Tự Đức ban cho vào năm thứ 6 - 1853 và sắc phong cho Đàm Chiêu Trinh phu nhân, do vua Khải Định ban cho vào năm thứ 2 - 1917.

Đặc biệt tại đình làng, người dân vẫn giữ được nguyên bản hai tấm bia đá: Miếu lăng bi ký, khắc ghi về: thân thế và sự nghiệp, công trạng của đức An Hạ Đại Vương và Đàm Chiêu Trinh phu nhân. Miếu thôn tạo thạch bi ký, dựng năm Chính Hòa thứ 18 - 1697, đời vua Lê Hy Tông, nội dung về quá trình hình thành và phát triển của làng Miếu.

Hàng năm, đình làng Miếu tổ chức hai lễ hội lớn. Lễ hội vào tháng Giêng là lễ hội rước sắc ngũ thôn gồm: Kênh, Quán, Miếu, Côm, Nha. Đây là 5 thôn được nhà vua ban sắc phong cho thờ phụng An Hạ Đại Vương. Làng Miếu có lễ hội chính vào ngày 3/8 âm lịch, ngày giỗ Thánh, tưởng nhớ ơn công đức của Nhị vị Thành Hoàng. Ông Đặng Văn Sáu, Trưởng thôn Tô Hiệu, xã Xuân Quang Động cho biết: Đình làng trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp là cơ sở kháng chiến. Trong kháng chiến chống Mỹ, nơi đây từng là địa chỉ sơ tán của bệnh viện tỉnh. Đình làng ngày nay là nơi sinh hoạt văn hóa tâm linh của người dân trong thôn và các vùng lân cận. Lễ hội hàng năm là dịp con em xa quê và du khách thập phương trở về để tưởng nhớ công lao của các vị Thành Hoàng với làng xã, quê hương.

Công lao của Nhị vị Thành Hoàng làng Miếu là đức An Hạ Đại Vương và Đàm Chiêu Trinh phu nhân đã được lưu danh trong sử sách, được các thế hệ người dân làng Miếu truyền lại cho con cháu đời sau gìn giữ và bảo tồn. Đó là phát huy truyền thống uống nước nhớ nguồn của người Việt, tôn thờ những vị tiên công, những danh nhân có nhiều công lao với làng xã, với đất nước mà tiếng thơm còn lưu danh muôn thuở.

Điều dưỡng - Những người “làm dâu trăm họ”

■ HOÀNG LANH

Chiếm số đông trong nghề y, điều dưỡng là mắt xích quan trọng trong chăm sóc người bệnh và vận hành hệ thống y tế. Họ vừa phải thực hiện y lệnh của bác sĩ, vừa chăm sóc, theo dõi sát chỉ số sinh tồn của người bệnh. Trực tiếp tham gia nhiều khâu của quá trình khám chữa bệnh, điều dưỡng phải đối mặt với nhiều áp lực, thậm chí là những rủi ro trong nghề.



Hàng ngày, các điều dưỡng đi tìm phòng tiêm, truyền, hướng dẫn bệnh nhân uống thuốc.

Những đêm trắng song hành cùng người bệnh

Hơn 20 năm công tác trong nghề, công việc của điều dưỡng Trương Thị Ngát, Khoa Hồi sức cấp cứu, Bệnh viện Đa khoa Kiến Xương là tiếp đón bệnh nhân, hướng dẫn người nhà làm thủ tục nhập viện, tiêm truyền và chăm sóc đặc biệt cho bệnh nhân nặng, làm hồ sơ bệnh án... Bệnh nhân trong Khoa Hồi sức cấp cứu chủ yếu là bệnh nhân nặng, nhập viện cấp cứu trong tình trạng khó thở, suy tim, xuất huyết tiêu hóa, đột quỵ... Trong những bệnh nhân ấy nhiều bệnh nhân cần được theo dõi sát chỉ số sinh tồn và chăm sóc toàn diện. Công việc đối mặt với nhiều tình huống căng thẳng, đòi hỏi điều dưỡng cần có sự chuyên nghiệp, bình tĩnh và khả năng làm việc dưới áp lực cao, đưa ra quyết định nhanh chóng, chính xác để cứu sống bệnh nhân và giúp họ vượt qua giai đoạn nguy kịch.

Điều dưỡng Trương Thị Ngát chia sẻ: Hơn 20 năm trong nghề thì có 13 năm tôi làm ở Khoa Hồi sức cấp cứu. Khoa có 3 bác sĩ, 5 điều dưỡng nhưng có lúc phải chăm sóc, điều trị cho 35 bệnh nhân. Chăm sóc, điều trị cho bệnh nhân thường đã vất vả với bệnh nhân cấp cứu, hồi sức lại càng khó khăn, áp lực hơn nhiều. Vào ca trực, có lúc cán bộ, nhân viên y tế phải trắng đêm theo dõi diễn biến của người bệnh để có thể xử trí kịp thời khi bệnh nhân chuyển nặng. Tùy tình trạng từng bệnh nhân, điều dưỡng phải làm công việc hút đờm, hút dịch, cấp cứu khi bệnh nhân khó thở, phối hợp với bác sĩ thực hiện y lệnh thuốc...

Không thường xuyên phải đối mặt với những ca bệnh mong manh giữa ranh giới sinh tử song công việc của điều



Điều dưỡng Bệnh viện Tâm thần Thái Bình chăm sóc cho người bệnh.

dưỡng Nguyễn Thị Hồng Vân, Khoa Nội I, Bệnh viện Phổi Thái Bình lại có những khó khăn, vất vả và đặc thù riêng. Điều dưỡng Nguyễn Thị Hồng Vân chia sẻ: 25 năm công tác trong nghề, tôi đã làm việc ở nhiều khoa, phòng trong Bệnh viện. Công việc ở mỗi vị trí lại có những khó khăn, áp lực khác nhau. Trong quá trình công tác, tôi gặp nhiều bệnh nhân diễn biến nặng, bị dị ứng thuốc, tác dụng phụ của thuốc, sốc phản vệ hay ho ra máu sét đánh (tình trạng bệnh diễn biến đột ngột, nhanh như sét đánh, máu có thể ộc ra ở ạt không cầm được). Lúc ấy, người điều dưỡng phải thường xuyên túc trực bên người bệnh, theo dõi sát diễn biến để xử trí ngay. Làm việc trong môi trường áp lực, điều trị bệnh truyền

nhiễm nguy cơ lây nhiễm cao do thường xuyên tiếp xúc với nguồn lây; một điều dưỡng phải chăm sóc 6 - 8 bệnh nhân/ngày song chúng tôi vẫn luôn cố gắng, nỗ lực hết mình vì sức khỏe của người bệnh.

Buồn, vui trong nghề

Cùng với nhiệm vụ chuyên môn như tiêm truyền, hướng dẫn cho bệnh nhân uống thuốc..., với bệnh nhân nặng cần chăm sóc đặc biệt, việc ăn, ngủ, vệ sinh, tắm rửa, gội đầu đều do điều dưỡng thực hiện nhằm giảm nguy cơ nhiễm khuẩn, bảo đảm môi trường sạch sẽ, yên tĩnh cho người bệnh. Tuy nhiên, chỉ cần sai sót nhỏ ở một khâu nào đó sẽ phải trả giá bằng sức khỏe, thậm chí bằng tính mạng của bệnh nhân. Khó khăn, áp lực

là vậy song mỗi ca bệnh được cứu sống, người bệnh được điều trị khỏi, ổn định sức khỏe, nhận được lời cảm ơn, sự thấu hiểu của gia đình bệnh nhân về công việc hàng ngày là niềm vui, nguồn động lực lớn với cán bộ, nhân viên y tế.

Bà Trương Thị Lựu, thị trấn Kiến Xương (Kiến Xương) cho biết: Có người nhà nằm viện, tôi mới thấy sự vất vả của nghề y. Họ phải chăm sóc nhiều bệnh nhân, có khi người nhà bệnh nhân gọi liên tục song các bác sĩ, điều dưỡng vẫn rất niềm nở, nhiệt tình, luôn đồng hành và sẵn sàng phục vụ người bệnh.

Không chỉ vất vả về chuyên môn, đội ngũ điều dưỡng còn phải đối mặt với áp lực vô hình từ người nhà bệnh nhân. Trong quá trình công tác đã có nhiều bác sĩ, điều dưỡng bị bệnh nhân, người nhà bệnh nhân mắng chửi, đe dọa, thậm chí là “tác động vật lý”. Điều dưỡng Nguyễn Thị Hồng Vân chia sẻ thêm: Mỗi bệnh nhân mỗi tình trạng bệnh, tính cách khác nhau. Vì vậy, những người “làm dâu trăm họ” như chúng tôi phải khéo léo, ứng xử hài hòa trong giao tiếp. Trong quá trình chăm sóc, tùy theo tính cách của người bệnh để ứng xử. Thế nhưng, chính bản thân tôi cũng đã một số lần bị bệnh nhân phản ứng thái quá, quát mắng dù chỉ nhắc nhở nhẹ nhàng khi bệnh nhân ho, khạc đờm cần bảo đảm vệ sinh, tránh lây nhiễm cho người khác.

Ở khoa cấp cứu nơi được coi là khu vực “nóng” của các bệnh viện do số lượng bệnh nhân đông, nhiều bệnh nhân nặng, công việc căng thẳng và áp lực, việc bị người nhà bệnh nhân định tấn công, chửi mắng cũng không phải hiếm gặp. Với điều dưỡng Trương Thị Ngát đã có lần chị đã bị gia đình bệnh nhân gây áp lực. Điều dưỡng Trương Thị Ngát cho biết: Khi bệnh nhân vào đông, chúng tôi phải sàng lọc, phân loại, ưu tiên cấp cứu bệnh nhân nặng. Tuy nhiên, nhiều người nghĩ người nhà mình bị nặng hơn, phải cấp cứu trước. Do đó, một số người đã có phản ứng gay gắt, có người còn dùng ghế gỗ định tấn công bác sĩ, nhân viên y tế trong khoa. Điều này khiến chúng tôi rất buồn vì bệnh nhân, người nhà bệnh nhân chưa thấu hiểu, cảm thông cho những áp lực mà bác sĩ, điều dưỡng phải trải qua.

Cuộc chiến giành lại sự sống cho người bệnh bao giờ cũng đầy áp lực và căng thẳng. Không ai mong muốn bệnh nhân của mình diễn biến nặng, rơi vào tình trạng xấu nhất. Vì thế, ở bất cứ cuộc chiến nào, bằng trách nhiệm của người thầy thuốc, các bác sĩ, nhân viên y tế cũng nỗ lực hết mình để giành giật lại sự sống cho người bệnh. Có những cuộc chiến, các bác sĩ, nhân viên y tế là người chiến thắng song cũng có những cuộc chiến họ là người thất bại. Họ rất mong nhận được sự chia sẻ, thấu hiểu và tin tưởng từ người bệnh, gia đình bệnh nhân để có thêm động lực gắn bó với nghề, làm tròn trách nhiệm của người thầy thuốc.



HIỂU ĐỂ DỪNG THUỐC CORTICOID CHO AN TOÀN

(Tiếp theo số 907, ngày 18/5 và hết)

■ Bác sĩ BÙI VŨ KHÚC

2) NHỮNG MÁNH KHÓE CỦA “LANG BĂM”

a) Thuốc “DÚM”: chữa bách bệnh (cảm cúm, sốt, ho, đau đầu, đau mỗi cơ thể...)

- Lợi dụng tác dụng miễn dịch, chống viêm, giảm đau, giảm ho, chống dị ứng của Corticoid cho nên các vị “lang băm” này đã chia tách thuốc, cắt rời ra từng viên, “dúm” tổng hợp các loại thuốc vào từng bữa cho bệnh nhân uống mỗi bữa một dúm. (Gọi là thuốc “dúm”)

* Mục đích cắt rời thuốc và dúm lại như vậy để bệnh nhân không phân biệt nhận biết là thuốc gì, lần sau mắc bệnh buộc phải đến “lang băm”

- Thường thì trong dúm thuốc có:
+ Paracetamon tác dụng giảm đau hạ sốt

+ Kháng sinh chống nhiễm khuẩn
+ Thuốc chống dị ứng
+ Thuốc giảm ho
+ Thuốc giảm tiết dịch, long đờm
+ Mấy viên Vitamin
+ Và không thể thiếu vài viên Corticoid (thường là loại thuốc Prednisolon) rất rẻ tiền.

* Điều nguy hiểm của thuốc “dúm” là cứ đau thì mua uống một vài bữa, khỏi thì thôi luôn. Lần sau đau thì lại mua lại uống... Cứ thế dẫn tới nhờn thuốc và cứ tự mua tự uống, uống nhiều uống mãi sẽ dẫn tới những hệ lụy biến chứng, tác dụng phụ tàn phá da và các tạng phủ của cơ thể, ảnh hưởng nghiêm trọng tới sức khỏe.

b) Nghiền pha trộn Corticoid vào thực phẩm chức năng giúp tăng cân.

Đánh lừa những bệnh nhân kém ăn, gầy gò thiếu cân, mong béo nhanh nhìn thấy.

c) Nghiền pha trộn Corticoid vào thuốc



Ảnh minh họa

đồng y hoàn tán, chữa đau xương khớp và các chứng đau viêm.

Mục đích giảm đau, chống viêm nhanh, người nhẹ nhõm dễ chịu... nhưng hậu quả thì khôn lường.

d) Nghiền pha trộn Corticoid vào thuốc bôi đắp da, mỹ phẩm làm đẹp.

Mục đích giảm đau rất, dịu ngứa, hết mụn nhanh, căng mọng da tức thời
Và... Hậu quả xạm da hồng da.

C/ BẠN CẦN LƯU Ý GÌ KHI PHẢI DỪNG CORTICOID

1) Không tự ý mua dùng thuốc Corticoid, hoặc thuốc có thành phần Corticoid. Tránh mua thuốc của “lang băm”

2) Phải nghe kĩ lời dặn và thực hiện nghiêm túc theo đơn thuốc Corticoit mà bác sĩ đã kê đơn.

3) Đọc thật kỹ tờ hướng dẫn sử dụng thuốc Corticoid (nếu có), có bất kỳ thắc mắc gì cần hỏi lại bác sĩ kê đơn thuốc.

4) Trong khi dùng thuốc Corticoid,

nếu có bất cứ biểu hiện gì bất thường, phải hỏi và xin tư vấn của bác sĩ điều trị.

5) Tên một số loại thuốc thường dùng, có chứa Corticoid, bạn cần biết và tuân thủ hướng dẫn để dùng đúng.

a) Thuốc điều trị một số bệnh về da
Thuốc Fucidin.
Thuốc Flucinar.
Thuốc Eumovate.
Thuốc Cortibion.
Thuốc Cortibion.
Thuốc Gentrison.
Thuốc Hydrocortison.

Nếu dùng không tuân thủ hướng dẫn, dễ gây tổn hại da, thậm chí tổn hại cả nội tạng.

b) Các thuốc nhỏ mắt
Polydexa, Neodex, Polycaron, Dexacol, Ticodex...

Nếu dùng không tuân thủ hướng dẫn, dễ gây đục thủy tinh thể, mờ mắt, loét giác mạc...

c) Các thuốc chống viêm giảm đau, giảm miễn dịch.

Hiện nay, các loại Corticoid chống viêm giảm đau thường dùng trên thị trường chủ yếu có chứa các thành phần như:

Hydrocortisone,
Prednisolone,
Methylprednisolone,
Triamcinolone,
Dexamethasone,
Fluticasone,
Beclomethasone,
Betamethasone,
Clobetasone,
Budesonide,...

Ngoài ra trong điều trị, các bác sĩ chuyên khoa còn dùng các thuốc Corticoid đặc trị tùy theo bệnh cụ thể.

Khi bắt buộc phải dùng các thuốc có thành phần Corticoid như trên, nhất thiết phải theo chỉ dẫn của bác sĩ.

Hộp thư bạn đọc



Tuần qua, Tòa soạn Báo Thái Bình tiếp tục nhận được nhiều tin, bài, ảnh, tản văn, thơ, truyện ngắn... của các cộng tác viên trong và ngoài tỉnh: Đỗ Văn Vẻ (Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh); Vũ Sơn Tùng (Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh); Trần Thị Loan (Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy); Bá Mạnh (Liên đoàn Lao động tỉnh); Lại Phương (Hội Nông dân tỉnh); Hoàng Thía (Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh); Thủy Vân, Đình Dũng (Trung tâm Văn hóa, Thể thao thành phố Thái

Bình); Thu Hường (Trung tâm Văn hóa, Thể thao huyện Tiền Hải); Ngọc Tuyền (Bệnh viện Đa khoa Kiến Xương); Bùi Vũ Khúc (thành phố Thái Bình); Nguyễn Thuyên (Vũ Thư); Nguyễn Thanh, Trà Đông (Kiến Xương); Đỗ Tuyền (Quỳnh Phụ); Nguyễn Tường Thuật (Thái Thụy); Lê Hứa Huyền Trân (Bình Định); Linh Châu, Lê Thị Xuân (Hà Tĩnh); Nguyễn Thanh Tuấn (Quảng Nam); Nguyễn Ngọc Hưng (Quảng Ngãi); Lê Ngọc Sơn (Thanh Hóa); Đoàn Trung Phong (Nghệ An); Lê Thành Văn (Đắk

Lắc); Nguyễn Hồng Quang, Vũ Đăng Bút (Hà Giang); Phạm Thị Yến (Sơn La); Lê Thị Ngọc Nữ, Thạch Bích Ngọc, Nguyễn Gia Long, Nguyễn Văn Tạo, Nguyễn Lê Ái Ngọc, Nguyễn Ngọc Minh Anh (Thành phố Hồ Chí Minh); Duy Hoàng (Khánh Hòa); Ngô Trọng Nghĩa, Lê Thị Ngọc Nữ (Trà Vinh); Nguyễn Thanh Hoàng (Cần Thơ); Nguyễn Minh Thuận (Bạc Liêu); Nguyễn Thị Bình (Tây Ninh); Lê Thị Kết (Hà Nội); Vũ Viết Máy (Hải Phòng); Trần Kế Hoàn (Nam Định); Mai Hoàng Hanh (Bắc Ninh); Nguyễn Anh Đào (Thái Nguyên); Lê Thị Hiệp (Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương); Nguyễn Thủy Uyên (Trường Đại học Thủ đô); Nguyễn Thị Loan (Học viện Thanh thiếu niên); Nguyễn Thị Hải (Trường Đại học Văn hóa);...

Tin, bài của các bạn gửi về cộng tác đã và đang được biên tập, lựa chọn để đăng tải trên Báo Thái Bình điện tử (baothaibinh.com.vn) và báo in Báo Thái Bình. Ban biên tập trân trọng cảm ơn sự nhiệt tình cộng tác của các bạn và mong tiếp tục nhận được tin, bài thường xuyên. Tin, bài gửi về cộng tác để nghị ghi rõ họ tên, địa chỉ, số điện thoại liên lạc; kèm 1-3 ảnh minh họa có chú thích rõ ràng. Tin thời sự, đề nghị các bạn gửi kịp thời trong ngày để đáp ứng nhu cầu của bạn đọc.

Tin, bài, ảnh cộng tác của các bạn gửi về địa chỉ: Tòa soạn Báo Thái Bình, số 126, phố Lê Lợi, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình hoặc hòm thư điện tử: tsbaothaibinh@gmail.com.

Trân trọng!

CỬ HÀNH TRỌNG THỂ LỄ VIẾNG...

(Tiếp theo trang 3)

Tham gia đoàn có các đồng chí: Nguyễn Tiến Thành, Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh; Nguyễn Mạnh Hùng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh; các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, lãnh đạo HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ tỉnh; đại biểu lãnh đạo các sở, ban, ngành của tỉnh.

Vòng hoa của Đoàn đại biểu tỉnh Thái Bình mang dòng chữ “Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, Ủy ban MTTQ tỉnh Thái Bình kính viếng”. Đoàn đã dành một phút mặc niệm, tưởng nhớ công lao và vinh biệt đồng chí Trần Đức Lương - nhà lãnh đạo có nhiều cống hiến to lớn đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta. Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy cùng các đại biểu trong Đoàn đã đến chia buồn với thân nhân gia đình đồng chí Trần Đức Lương.

Đồng chí Trần Đức Lương sinh năm 1937, quê quán xã Phổ Khánh, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi. Trải qua nhiều cương vị công tác, đồng chí đã có những đóng góp quan trọng trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đồng chí tham gia cách mạng từ tháng 2/1955; vào Đảng Cộng sản Việt Nam ngày 19/12/1959; Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng các khóa V, VI, VII, VIII, IX; Ủy viên Bộ Chính trị khóa VIII, IX; Ủy viên Thường vụ Bộ Chính trị khóa VIII; Phó Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng từ tháng 2/1987 đến tháng 8/1992; Phó Thủ tướng Chính phủ từ tháng 9/1992 đến tháng 8/1997; từ tháng 9/1997 đến tháng 6/2006, đồng chí là Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Chủ tịch Hội đồng Quốc phòng và An ninh khóa X, khóa XI; đại biểu Quốc hội các khóa VII, VIII, X, XI.

Suốt quá trình hoạt động, công tác, đồng chí Trần Đức Lương đã có nhiều đóng góp đối với sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Đảng và dân tộc. Đồng chí được Đảng, Nhà nước tặng thưởng Huân chương Sao Vàng, Huy hiệu 65 năm tuổi Đảng và nhiều huân chương, huy chương, phần thưởng, danh hiệu cao quý khác. Đồng chí mất đi là một tổn thất lớn đối với Đảng, Nhà nước và nhân dân ta.

NGUYỄN THỜI

KỶ HỢP THỨ CHÍN, QUỐC HỘI KHÓA XV Thảo luận về các luật, nghị quyết

Tiếp tục chương trình kỳ họp thứ chín, sáng ngày 24/5, dưới sự điều hành của Phó Chủ tịch Quốc hội Trần Quang Phương, Quốc hội làm việc tại Hội trường, thảo luận về dự án Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân.

Các đại biểu Quốc hội cơ bản tán thành việc xây dựng Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân nhằm hoàn thiện cơ sở pháp lý, ngăn chặn xâm phạm dữ liệu và nâng cao trách nhiệm của tổ chức, cá nhân liên quan. Việc xây dựng, ban hành Luật này là phù hợp với chủ trương, đường lối, quan điểm chỉ đạo của Đảng về chuyển đổi số quốc gia, phát triển kinh tế số, xây dựng xã hội số, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế, góp phần tạo đà đưa đất nước bước vào kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Phát biểu thảo luận, đại biểu Trần Khánh Thu, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Thái Bình góp ý về việc bảo vệ dữ liệu cá nhân, đặc biệt với các thông tin như sức khỏe, bảo hiểm; đồng thời đề nghị bổ sung thêm các chủ thể khi có yêu cầu bằng văn bản của chủ thể dữ liệu và các cơ quan liên quan theo quy định của pháp luật hoặc có thể dẫn theo yêu cầu của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; về quy định yêu cầu thông báo rõ ràng về hậu quả rủi ro tiềm ẩn khi thu thập, xử lý dữ liệu sinh trắc của chủ thể dữ liệu. Với nội dung này các cơ sở khám chữa bệnh hiện nay sẽ khó khả thi. Vì vậy, đại biểu đề nghị loại bỏ các yêu cầu phục vụ cung cấp, sử dụng các sinh trắc học để phục vụ hoạt động chuyên môn theo các quy định của pháp luật không phải triển khai và thực hiện theo quy trình này. Ngoài ra, đại biểu còn tham gia vào các nội dung như về bảo vệ dữ liệu cá nhân của trẻ em, người bị mất hoặc hạn chế năng lực hành vi, về giải thích từ ngữ;...

Tiếp đó, dưới sự điều hành của Phó Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Khắc Định, Quốc hội tiến hành thảo luận ở hội trường về dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm về một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội.

Tại phiên thảo luận, các đại biểu Quốc hội đều tán thành ban hành Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm về một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội nhằm đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng các dự án nhà ở xã hội, đồng thời hoàn thành mục tiêu đã được đề ra tại Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 24/5/2024 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát triển nhà ở xã hội trong tình hình mới.

Tham gia thảo luận về thủ tục giao dự án nhà ở xã hội, đại biểu Phan Đức Hiếu, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Thái Bình nhận thấy, quy định tại dự thảo Nghị quyết đã có cải thiện một bước so với quy định pháp luật hiện hành, cho phép thủ tục chấp thuận đầu tư và giao đầu tư được thực hiện đồng thời. Tuy nhiên, đại biểu đề nghị, cần mạnh dạn bỏ thủ tục chấp thuận đầu tư, thiết kế thủ tục mới là giao dự án nhà ở xã hội. Theo đó, những nội dung có thể kế thừa và cần thiết trong thủ tục chấp thuận đầu tư thì quy định luôn tại dự thảo Nghị quyết; đề nghị, cần thiết kế thủ tục giao dự án nhà ở xã hội với một đầu mối, quy trình, bộ phận tham mưu và quy định thời gian rõ ràng. Như vậy mới thực sự là cải cách mạnh mẽ theo tinh thần Nghị quyết số 68 - NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; về phương pháp xác định giá bán nhà ở xã hội, đại biểu cho rằng thiết kế như dự thảo Nghị quyết hiện nay sẽ mất nhiều thời gian, công sức để xác định giá bán, khi phải tính toán chi phí, sau rồi lại kiểm toán lại; được cho bán trước kiểm sau với nhiều rủi ro... vì vậy, đề nghị cần xác định mức giá trần để doanh nghiệp chủ động định giá bán cụ thể cho từng dự án. Quy định mức giá sàn, sẽ giúp tiết kiệm nhiều thời gian, công sức và như vậy giúp nhà ở có giá thành rẻ hơn.

VŨ SƠN TÙNG

(Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh)

Góp ý vào dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013

Bà Nguyễn Thúy Hoàn, Chủ tịch Hội Nạn nhân chất độc da cam/Đioxin tỉnh



Tôi đồng tình với chủ trương sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013 nhằm đáp ứng yêu cầu sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy hệ thống chính trị. Tuy nhiên, tôi đề nghị cần rà soát và điều chỉnh một số cụm từ để bảo đảm sự chặt chẽ, khoa học và hợp lý hơn. Cụ thể, tại mục 2 Điều 9, nên bỏ từ “trực” trong cụm “trực thuộc MTTQ Việt Nam”, hoặc loại bỏ cả cụm này. Bởi nội dung “được tổ chức và hoạt động thống nhất trong MTTQ Việt Nam” đã đủ bao quát, tránh gây hiểu lầm về tính độc lập tương đối của các tổ chức chính trị - xã hội. Bên cạnh đó, tôi cho rằng, việc thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới hành chính cần phải lấy ý kiến nhân dân, thể hiện đúng nguyên tắc dân chủ, tạo sự đồng thuận trong tổ chức thực hiện. Do vậy, đề nghị bổ sung quy định rõ trong mục 3 Điều 110 về việc xác định đơn vị hành chính dưới tỉnh, thành phố và quy trình thực hiện cần có sự tham gia ý kiến của nhân dân, nhằm bảo đảm cơ sở pháp lý và sự minh bạch trong quá trình thực hiện.

Bà Đỗ Thị Vân, Phó Giám đốc Trung tâm Chính trị huyện Hưng Hà



Tôi nhất trí cao với việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013, bởi đây là bước đi cần thiết, kịp thời, phản ánh yêu cầu phát triển đất nước và tiến trình hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn mới. Tôi đề nghị ban soạn thảo tiếp tục rà soát, chỉnh sửa một số cụm từ trong dự thảo để bảo đảm sự phù hợp, chính xác về pháp lý và ngôn ngữ. Đặc biệt, tôi hoàn toàn đồng tình với việc giữ nguyên quy định tại mục 3 Điều 110 về việc thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính phải lấy ý kiến nhân dân và tuân theo trình tự, thủ tục luật định. Đây là nội dung rất quan trọng, thể hiện rõ nguyên tắc dân chủ và quyền làm chủ của nhân dân tại địa phương. Việc lấy ý kiến nhân dân không chỉ giúp phản ánh đúng thực tiễn, nguyện vọng của người dân mà còn góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, tổ chức thực hiện và tăng tính chính danh, đồng thuận xã hội đối với các quyết sách của Nhà nước. Qua đó, góp phần củng cố niềm tin của nhân dân vào chính quyền và thúc đẩy phát triển bền vững.

Tiến sĩ Trần Quang Công, Trưởng Chính trị tỉnh Thái Bình



Tôi đánh giá cao việc tổ chức lấy ý kiến rộng rãi nhân dân đối với dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013. Đây là minh chứng rõ ràng cho tinh thần dân chủ, thượng tôn pháp luật và phù hợp với yêu cầu phát triển đất nước hiện nay. Tôi cơ bản đồng thuận với bố cục, nội dung và cách trình bày của dự thảo, đặc biệt là các quy định về vai trò của MTTQ Việt Nam và việc tổ chức chính quyền địa phương theo mô hình hai cấp. Theo tôi, cần cần nhắc việc loại bỏ cụm “trực thuộc MTTQ Việt Nam” tại Điều 9 do nội dung này đã được thể hiện rõ trong phần “được tổ chức và hoạt động thống nhất trong MTTQ Việt Nam”. Ngoài ra, tôi đề xuất bổ sung quy định Công đoàn Việt Nam là đại diện của người lao động trong quan hệ lao động và quốc tế. Tại Điều 112, nên phân định rõ trách nhiệm giữa Trung ương và địa phương, tăng cường quyền tự chủ về ngân sách và tổ chức bộ máy hành chính phù hợp với từng địa phương. Đồng thời, tại Điều 115, cần bổ sung hình thức trả lời chất vấn của các thành viên UBND để tăng tính minh bạch và trách nhiệm giải trình trước HĐND và cử tri.

THU THỦY

Thăm, tặng quà một số trường hợp có hoàn cảnh khó khăn

Sáng ngày 24/5, Hội Bảo trợ Người khuyết tật và Bảo vệ quyền trẻ em tỉnh phối hợp với các nhóm thiện nguyện tổ chức thăm, tặng quà một số trường hợp có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh.

Đoàn đã đến thăm, trao 20 triệu đồng cho gia đình cháu Nguyễn Hà Phương, tổ 3, phường Trần Lâm, thành phố Thái Bình và gia đình anh Khiếu Duy Đông, thôn Tân Ấp 1, xã Minh Tân (Kiến Xương). Cháu Nguyễn Hà Phương bị bệnh thận, mẹ bị bệnh tim, bố không có công việc ổn định, hoàn cảnh gia đình rất khó khăn. Gia đình anh Khiếu Duy Đông có vợ và con gái tử vong do đuối nước vào ngày 17/5 vừa qua.

Tại các gia đình, lãnh đạo Hội Bảo trợ Người khuyết tật và Bảo vệ quyền trẻ em tỉnh cùng đại diện các nhóm thiện nguyện đã ân cần thăm hỏi, động viên, chia sẻ khó khăn, mất mát; mong các gia đình tiếp tục cố gắng vươn lên trong cuộc sống. Đồng thời khẳng định, Hội và các nhà hảo tâm sẽ tiếp tục đồng hành, hỗ trợ trong thời gian tới.

THU HOÀI